

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2024**  
**Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025**

**Kính trình:** Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Rau quả Nông sản - CTCP (“Điều lệ”);
- Căn cứ Biên bản phân công chức năng nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát Tổng Công ty Rau quả Nông sản - CTCP;

**PHẦN I**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

**I. Tổ chức và duy trì hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2024, nhằm tổ chức và duy trì hoạt động, Ban Kiểm soát đã thực hiện:

- Triệu tập và chủ trì các phiên làm việc của Ban Kiểm soát.
- Lập kế hoạch công việc 2024 và phân công công việc giữa các thành viên Ban Kiểm soát.
- Thông báo công tác giám sát của Ban Kiểm soát đã chuyển đến HĐQT và TGD.

Tổng thù lao đã chi trả của Ban Kiểm soát năm 2024 cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

| Stt | Ban kiểm soát     | Chức danh  | Thù lao           |
|-----|-------------------|------------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Mạnh Hoàng | Trưởng BKS | -                 |
| 2   | Đinh Thị Hào      | TV.BKS     | 60.000.000        |
| 3   | Trần Văn Quỳnh    | TV.BKS     | 35.000.000        |
|     | <b>Cộng</b>       |            | <b>95.000.000</b> |

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện báo cáo công tác giám sát hoạt động định kỳ, đồng thời, tham công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua tham dự phiên họp của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát đã tổ chức gửi thư mời chào giá cạnh tranh và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024: Công ty kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA), đơn vị có uy tín và năng lực, là đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

**II. Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty**

Thực hiện Điều lệ Tổng Công ty Rau quả Nông sản - CTCP (sau đây gọi tắt là “Công ty”), Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện đánh giá về hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng Giám đốc (TGD) trong năm 2024 như sau:

HĐQT, TGD của Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của Công ty và các quy định có liên quan của pháp luật.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát cũng ghi nhận công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được HĐQT và TGD đặc biệt quan tâm và đã chỉ đạo sớm tại các phiên họp HĐQT. HĐQT và TGD đã tích cực triển khai phương án và đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên.

### **III. Giám sát tài chính**

Phối hợp và giám sát với TGD trong hoạt động tài chính kế toán, đặc biệt đối với phòng Tài chính kế toán thực hiện các nội dung quan trọng bao gồm:

- Thẩm định ý kiến của kiểm toán viên đối với các vấn đề phát sinh trong soát xét BCTC bán niên và cả năm 2024. Giám sát công tác giải trình, hoàn thiện hồ sơ và xử lý hạch toán kế toán của TGD Công ty đối với kiến nghị của kiểm toán viên;
- Làm việc và giải trình với kiểm toán viên độc lập trước và trong quá trình phát hành báo cáo tài chính được kiểm toán;
- Rà soát hồ sơ và chứng từ kế toán định kỳ hàng tháng, quý và năm tài chính.

Giám sát việc thực hiện đối với HĐQT/TGD trong hoạt động kinh doanh, công tác đầu tư mua sắm, sử dụng vốn chủ sở hữu và vốn tín dụng trong năm 2024. Cụ thể:

- Giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:
  - Kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi
  - Sản xuất và kinh doanh giống rau
  - Sản xuất và kinh doanh điều
  - Xuất nhập khẩu hoa quả, nông sản
- Giám sát công tác quản lý dự án tại các công trình bất động sản của Công ty:
  - Tòa nhà hỗn hợp số 2 Phạm Ngọc Thạch
  - Dự án cải tạo Khách sạn Vegetexco (58 Lý Thái Tổ)
  - Dự án Văn phòng làm việc và giới thiệu sản phẩm (Cầu Tiên)
  - Dự án KDC nông thôn mới kết hợp xây dựng nhà ở và TTTMDV cấp vùng tại xã Liêm Tuyên và xã Đình Xá, TP Phú Lý, Hà Nam (Outlet Hà Nam)
  - KĐT mới Phường 4, TP Sóc Trăng (P4 Sóc Trăng)
- Giám sát HĐQT, Ban Điều hành triển khai phương án cấu trúc khoản đầu tư tài chính thông qua nhận chuyển nhượng vốn góp/cổ phần, chứng khoán kinh doanh.

### **IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2024**

#### **1. Các căn cứ**

- Báo cáo tài chính do TGD lập theo các biểu mẫu do Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC;
- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) thực hiện, hoàn thành và phát hành ngày 16/05/2025;
- Sổ kế toán, chứng từ gốc lưu tại Công ty.

#### **2. Xác nhận báo cáo tài chính**

##### **2.1. Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính**

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) thực hiện, hoàn thành và phát hành ngày 16/05/2025 đưa ý kiến chấp nhận toàn phần.

Báo cáo tài chính được kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tổng Công ty Rau quả Nông sản - CTCP, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## 2.2. Các chỉ tiêu tình hình tài chính cơ bản tại ngày 31/12/2024

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu                           | 31/12/2024   | 31/12/2023   | Biến động      | %           |
|------------------------------------|--------------|--------------|----------------|-------------|
| <b>Tài sản ngắn hạn</b>            | <b>2.561</b> | <b>3.843</b> | <b>(1.283)</b> | <b>-33%</b> |
| Tiền và khoản tương đương tiền     | 33           | 52           | (19)           | -37%        |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 293          | 921          | (628)          | -68%        |
| Các khoản phải thu ngắn hạn        | 2.192        | 2.818        | (627)          | -22%        |
| Hàng tồn kho                       | 6            | 21           | (15)           | -73%        |
| Tài sản ngắn hạn khác              | 37           | 31           | 6              | 20%         |
| <b>Tài sản dài hạn</b>             | <b>1.311</b> | <b>1.149</b> | <b>162</b>     | <b>14%</b>  |
| Các khoản phải thu dài hạn         | 7            | 7            | -              | 0%          |
| Tài sản cố định                    | 14           | 19           | (4)            | -23%        |
| Tài sản dở dang dài hạn            | 594          | 477          | 117            | 25%         |
| Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 638          | 585          | 52             | 9%          |
| Tài sản dài hạn khác               | 58           | 61           | (3)            | -5%         |
| <b>Tổng tài sản</b>                | <b>3.872</b> | <b>4.993</b> | <b>(1.121)</b> | <b>-22%</b> |
| <b>Nợ phải trả</b>                 | <b>1.176</b> | <b>2.354</b> | <b>(1.177)</b> | <b>-50%</b> |
| <b>Nợ ngắn hạn</b>                 | <b>293</b>   | <b>1.433</b> | <b>(1.140)</b> | <b>-80%</b> |
| <b>Nợ dài hạn</b>                  | <b>883</b>   | <b>920</b>   | <b>(37)</b>    | <b>-4%</b>  |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>              | <b>2.695</b> | <b>2.639</b> | <b>56</b>      | <b>2%</b>   |
| Vốn góp của CSH                    | 1.423        | 1.423        | -              | 0%          |
| Thặng dư vốn cổ phần               | 1.064        | 1.064        | -              | 0%          |
| LNST chưa phân phối                | 208          | 152          | 56             | 37%         |
| <b>Tổng nguồn vốn</b>              | <b>3.872</b> | <b>4.993</b> | <b>(1.121)</b> | <b>-22%</b> |
| <b>Cơ cấu tài sản</b>              |              |              |                |             |
| Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản      | 0,66         | 0,77         |                | -14%        |
| Tài sản dài hạn/Tổng tài sản       | 0,34         | 0,23         |                | 47%         |
| <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>            |              |              |                |             |
| Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn         | 0,30         | 0,47         |                | -36%        |
| Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn      | 0,70         | 0,53         |                | 32%         |
| <b>Khả năng thanh toán</b>         |              |              |                |             |
| Tỷ số thanh toán tổng quát         | 3,29         | 2,12         |                | 55%         |
| Tỷ số thanh toán hiện hành         | 8,74         | 2,68         |                | 226%        |
| Tỷ số thanh toán nhanh             | 8,59         | 2,65         |                | 225%        |

### 2.3. Kết quả kinh doanh năm 2024

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu                                        | TH            | TH            | Biến động      | %              |
|-------------------------------------------------|---------------|---------------|----------------|----------------|
|                                                 | 2024          | 2023          |                |                |
| <b>Doanh thu thuần</b>                          | <b>1.268</b>  | <b>6.719</b>  | <b>(5.451)</b> | <b>-81%</b>    |
| Giá vốn                                         | 1.251         | 6.720         | (5.469)        | -81%           |
| Lợi nhuận gộp                                   | 17            | (1)           | 18             | -2850%         |
| <b>Tỷ lệ lãi gộp</b>                            | <b>1,34%</b>  | <b>-0,01%</b> |                | <b>-14670%</b> |
| Doanh thu tài chính                             | 188           | 126           | 62             | 49%            |
| Chi phí tài chính                               | 116           | 85            | 30             | 36%            |
| - Chi phí lãi vay                               | -             | -             | -              | -              |
| Chi phí bán hàng                                | 8             | 8             | (0)            | -4%            |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 24            | 23            | 1              | 5%             |
| <b>Lợi nhuận hoạt động kinh doanh</b>           | <b>57</b>     | <b>9</b>      | <b>48</b>      | <b>516%</b>    |
| Lợi nhuận khác                                  | (0)           | (1)           | 0              | -9%            |
| <b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>                | <b>57</b>     | <b>9</b>      | <b>48</b>      | <b>548%</b>    |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành                     | 1             | -             | 1              | 100%           |
| <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>                  | <b>56</b>     | <b>9</b>      | <b>47</b>      | <b>540%</b>    |
| <b>Tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE)</b>         | <b>2,110%</b> | <b>0,334%</b> |                | <b>533%</b>    |
| <b>Tỷ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)</b>    | <b>4,489%</b> | <b>0,131%</b> |                | <b>3332%</b>   |
| <b>Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)</b> | <b>1,270%</b> | <b>0,205%</b> |                | <b>520%</b>    |

### Phần II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Rau quả Nông sản - CTCP và các quy định nội bộ của Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác trong năm 2025 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty trên các khía cạnh:
  - Giám sát công tác quản trị, điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông.
  - Tham mưu Hội đồng quản trị, TGD trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với mục tiêu của doanh nghiệp.
2. Thẩm định Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch hành động năm của Hội đồng quản trị và TGD.
3. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm.
4. Rà soát hoạt động đầu tư tài chính, hợp tác kinh doanh.
5. Rà soát hoạt động đầu tư dự án bất động sản và bán hàng dự án.
6. Hợp Ban kiểm soát định kỳ hàng quý để sơ kết công tác và đề ra kế hoạch của quý tiếp theo.
7. Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát hàng quý (khi tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý), kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
8. Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành: yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2024, kết quả thẩm định báo cáo tài chính 2024 và phương hướng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát trong năm 2025, Ban Kiểm soát xin kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty xem xét.

**Nơi gửi:**

- Như Kính gửi
- Lưu Ban Kiểm soát

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban Kiểm soát**



**Nguyễn Mạnh Hoàng**